



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

**PHẠM THỊ MAI LINH**

**QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA  
ĐÌNH KHƯƠNG THƯỢNG,  
QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**TÓM TẮT  
LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA  
Khóa 9 (2018 – 2020)**

**Hà Nội, 2021**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT  
TRUNG ƯƠNG**

***Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Trịnh Thị Minh Đức***

**Phản biện 1:**

**Phản biện 2:**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày      tháng      năm 2021

***Có thể tìm hiểu luận văn tại:***

**Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Di tích lịch sử văn hóa (DTLSVH) là kết tinh lao động sáng tạo mà ông cha ta từ đời này qua đời khác đã dày công tạo dựng. Vì vậy, việc bảo tồn các di sản, di tích là việc làm quan trọng và vô cùng cần thiết trong công cuộc kiến thiết nước nhà. Không những thế, di tích lịch sử văn hóa còn là một nhân chứng của lịch sử, là kho tư liệu để các thế hệ mai sau tìm hiểu, nghiên cứu về lịch sử của dân tộc qua các thời kỳ, từ đó giáo dục thế hệ trẻ hôm nay và mai sau những nét truyền thống đặc trưng của lịch sử, văn hóa và dân tộc. Di tích lịch sử - văn hóa là sản phẩm vật chất (công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học), nhưng cũng luôn chứa đựng yếu tố phi vật chất (phi vật thể) thể hiện sức sáng tạo, đời sống tinh thần, tâm linh của thế hệ trước lưu truyền cho thế hệ sau. Vậy nên, bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa không chỉ nhằm giữ gìn sản phẩm vật chất mà còn góp phần làm cho di sản văn hóa phi vật thể phát huy giá trị trong việc giáo dục, nuôi dưỡng, lưu truyền truyền thống cách mạng và bản sắc văn hóa cho thế hệ sau.

Từ quan điểm kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa của cha ông để lại, đồng thời giữ gìn những nét văn hóa truyền thống của dân tộc trong bối cảnh hội nhập quốc tế, trong nhiều năm qua, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã ban hành cơ chế, chính sách, văn bản pháp luật nhằm bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của hệ thống di tích lịch sử văn hóa và đạt được nhiều thành tựu trong công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa dân tộc. Hàng loạt di tích lịch sử văn hóa đã được xếp hạng, tu bổ, tôn tạo; rất nhiều cổ vật, di vật quý trong đó được gìn giữ, bảo vệ; các Lễ hội mang tính truyền thống, diễn xướng, trò chơi dân gian, thuần phong, mỹ tục theo các vùng miền, tôn giáo... được lưu giữ và phát triển.

Di tích đình làng Khương Thượng thuộc phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, thờ vị thần: Phổ Hoả Hoàng Tinh Chiêu Cảm đại vương - vị thần đã phù trợ dân làng “khai sơn phá thạch” lập ấp dựng làng, linh ứng giúp các triều đại xây dựng đô thành Thăng Long, bảo vệ đất nước, giúp cho làng: vật thịnh dân yên. Đình làng Khương Thượng có thể được coi như sự nối dòng nghệ thuật kiến trúc với các di tích nổi tiếng của xứ Đoài như đình Đông Viên, đình Quang Húc (Ba Vi) đình So (Hoài Đức)... Trải qua nhiều

biến động thăng trầm của lịch sử, đình làng Khương Thượng vẫn còn lưu giữ được những giá trị văn hoá nghệ thuật, những giá trị này được thể hiện thông qua kiến trúc, điêu khắc và một số cổ vật, hiện vật. Quản lý di tích đình làng Khương Thượng trong nhiều năm qua đã đạt được những kết quả tốt trong các hoạt động như củng cố Ban Quản lý di tích, các dự án tu bổ, tôn tạo đã được thực hiện, vai trò của cộng đồng đã được nâng cao. Làm cho di tích tồn tại bền vững hơn. Tuy nhiên trong bối cảnh đô thị hóa hiện nay còn tồn tại những vấn đề bất cập như thu hẹp không gian, cảnh quan di tích, sử dụng không gian của di tích vào các hoạt động dịch vụ không phù hợp, các hạng mục tôn tạo di tích còn chưa phù hợp....

Là một học viên chuyên ngành quản lý văn hóa, xác định và hiểu rõ vai trò, tầm quan trọng trong công tác quản lý di sản văn hóa dân tộc trong giai đoạn hiện nay, tác giả đã chọn đề tài ***Quản lý di tích lịch sử văn hóa đình Khương Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội*** làm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Quản lý văn hóa với mong muốn được đóng góp một phần nào đó để nâng cao hiệu quả quản lý di tích đình Làng Khương Thượng.

## **2. Tình hình nghiên cứu**

### **2.1. Những công trình nghiên cứu về quản lý di sản văn hóa**

Đối với dân tộc Việt Nam, trải qua hàng nghìn năm lịch sử đấu tranh hình thành và phát triển. Với một nền văn minh nông nghiệp lúa nước rất tiêu biểu, với chế độ làng xã rất đặc trưng đã tạo nên những giá trị văn hoá đầy tính bản sắc trong đó có văn hoá đình làng. Và đình làng đã trở thành một bộ phận của văn hoá Việt.

#### **2.1.1. Những công trình nghiên cứu về quản lý Di tích Lịch sử văn hóa**

Lê Ngọc Tông (2005), *Tổ chức, quản lý và khai thác các di tích và danh thắng ở Việt Nam trong cơ chế thị trường*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

Lê Hồng Lý (2010), *Quản lý di sản văn hóa với phát triển du lịch*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

Lê Như Hoa (2000), *Quản lý văn hóa đô thị trong điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội..

Nguyễn Quốc Hùng (2003), *Giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể tại các di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh*, Tạp chí Di sản Văn hóa, số 4.

Hà Văn Tấn (2005), *Bảo vệ di tích lịch sử văn hóa trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, đăng trong *Một con đường tiếp cận di sản văn hóa*, Nxb Thế giới, Hà Nội.

Lưu Trần Tiêu (2011), *Mấy vấn đề về hoạt động tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa* đăng trên Tạp chí Di sản văn hóa số 3.

Nguyễn Thị Kim Loan và Nguyễn Trường Tân (2012), *Quản lý di sản văn hóa của Trường Đại học Nội vụ Hà Nội* đã đưa ra một số nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về di sản văn hóa, thực chất là các mặt hoạt động bảo tồn, quản lý di sản văn hóa, trong đó có DTLSVH.

Phan Hồng Giang và Bùi Hoài Sơn (2012), *Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế*, Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Phạm Thị Thu Hương (2013), *Nghiên cứu thực trạng và giải pháp bảo tồn di sản văn hóa tại các vùng đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở đồng bằng sông Hồng*. Đây là công trình khoa học cấp Bộ, nghiên cứu thực trạng bảo vệ di sản văn hóa ở vùng đồng bằng sông Hồng - là các khu vực có tốc độ phát triển mạnh mẽ, có tác động rõ nét tới bảo tồn, phát huy giá trị DTLSVH.

Nhiều tác giả (2017), *Quản lý và khai thác di sản văn hóa trong thời kỳ hội nhập*, Nxb Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh là công trình nghiên cứu tập hợp nhiều bài viết về thực trạng công tác quản lý, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa ở Việt Nam hiện nay.

### 2.1.2. Các luận văn

Vũ Đức Dương (2006), *Quản lý di tích đền Đa Hòa, xã Bình Minh, huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên*, Trường Đại học sư phạm Nghệ thuật Trung ương. Luận văn nghiên cứu thực trạng quản lý DTLSVH đền Đa Hòa, đưa ra những giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả quản lý DTLSVH đền Đa Hòa thời gian tới.

Nguyễn Thị Thục (2008), *Quản lý di tích lịch sử văn hóa ở Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay*, Đại học Văn hóa Hà Nội. Luận văn nghiên cứu hệ thống các DTLSVH ở tỉnh Thanh Hóa, phân tích thực trạng quản lý DTLSVH và giải pháp tăng cường quản lý DTLSVH trong thời gian tới nhằm phát huy các giá trị của DTLSVH trong phát triển du lịch của tỉnh Thanh Hóa.

Lê Hùng Phi (2009), *Quản lý di tích, danh thắng gắn với phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Bình*, Đại học Văn hóa Hà Nội. Luận văn nghiên cứu hệ thống các DTLSVH ở tỉnh Quảng Bình, đặc biệt phân

tích thực trạng quản lý DTLSVH và kỳ quan thiên nhiên thế giới Phong Nha- Kẻ Bàng.

Trần Văn Anh (2011), *Quản lý di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn quận Long Biên, thành phố Hà Nội*, Đại học Văn hóa Hà Nội.

## **2.2. Các công trình viết về Đình Làng Khương Thượng**

\* *Hồ sơ khoa học xếp hạng di tích đình làng Khương Thượng*

Nguyễn Thị Thắm (2015), *Giá trị văn hóa, nghệ thuật của đình làng Khương Thượng*, Luận văn thạc sĩ Văn hóa học Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

Bùi Vinh, *Khương Thượng những chặng đường lịch sử*, năm 2006.

Trong quá trình triển khai đề tài: “*Quản lý di tích lịch sử văn hóa đình Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội*” tác giả luận văn sẽ tiếp thu, kế thừa kết quả của các tác giả đi trước, vận dụng vào nghiên cứu nội dung của luận văn từ góc độ quản lý văn hóa.

## **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Luận văn tập trung nghiên cứu thực trạng quản lý di tích lịch sử đình làng Khương Thượng, rút ra những mặt ưu điểm và hạn chế trong quản lý, đưa ra các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả quản lý di tích trong bối cảnh đô thị hóa hiện nay.

### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Luận văn tập trung giải quyết những nhiệm vụ cụ thể sau:

Nghiên cứu những vấn đề chung về quản lý di tích lịch sử.

Giới thiệu khái quát về di tích đình làng Khương Thượng.

Khảo sát, phân tích đánh giá thực trạng công tác quản lý di tích đình làng Khương Thượng

Đề xuất một giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý di tích đình làng Khương Thượng trong thời gian tới.

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Luận văn đi sâu khảo sát, nghiên cứu về công tác quản lý di tích đình làng Khương Thượng.

### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

Phạm vi thời gian: Từ năm 2017 đến nay, theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND Phường Khương

Thượng, quận Đống Đa về việc kiện toàn BQLĐT đình Khương Thượng.

Phạm vi không gian: Phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

- Luận văn sử dụng phương pháp tổng hợp phân tích tài liệu liên quan đến đề tài luận văn dưới nhiều hình thức khác nhau như: các bài nghiên cứu, luận văn, các bài đăng trên các báo, tạp chí.

- Phương pháp khảo sát điền dã: Học viên trực tiếp khảo sát, nghiên cứu tại di tích để tìm hiểu về thực trạng công tác quản lý di tích; Phỏng vấn sâu đối với các cán bộ quản lý văn hóa, di tích lịch sử văn hóa, phỏng vấn cộng đồng cư dân sinh sống tại di tích và khách tham quan để có được những nhận định về tình hình quản lý di tích một cách khách quan

- Phương pháp tiếp cận liên ngành: Văn hóa học, xã hội học, bảo tàng học, sử học, quản lý văn hóa để thấy được thực trạng quản lý di tích đình Khương Thượng trong thời gian vừa qua.

### **6. Đóng góp của luận văn**

- Đây là công trình đầu tiên nghiên cứu về công tác quản lý Di tích đình Khương Thượng. Những kết quả nghiên cứu, phân tích thực trạng cũng như các giải pháp mà luận văn đưa ra là một trong những cơ sở khoa học để các cơ quan văn hóa, chính quyền địa phương tham khảo đưa ra các giải pháp phù hợp trong việc đổi mới công tác quản lý di tích đình làng Khương Thượng trong bối cảnh đô thị hóa hiện nay

### **7. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, nội dung luận văn gồm có 3 chương như sau:

Chương 1: Những vấn đề chung về quản lý di tích lịch sử văn hóa, tổng quan về di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng

Chương 2: Thực trạng quản lý di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng trong bối cảnh đô thị hóa hiện nay.

## Chương 1

### NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA, TỔNG QUAN VỀ DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA ĐÌNH LÀNG KHƯƠNG THƯỢNG

#### 1.1. Những vấn đề chung về quản lý di tích lịch sử văn hóa

##### 1.1.1. Các khái niệm cơ bản

###### 1.1.1.1. Di sản văn hóa

DSVH là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo những giá trị mới và giao lưu văn hoá. Phải hết sức coi trọng bảo tồn, kế thừa, phát huy những giá trị văn hoá truyền thống, văn hoá cách mạng, bao gồm cả văn hoá vật thể và phi vật thể.

###### 1.1.1.2. Di tích lịch sử văn hóa

Di tích lịch sử không chỉ là một công trình kiến trúc đơn chiếc mà cả khung cảnh đô thị, hoặc nông thôn có chứng tích của một nền văn minh riêng, một phát triển có ý nghĩa hoặc một sự kiện lịch sử. Khái niệm này không chỉ áp dụng đối với những công trình nghệ thuật to lớn mà cả với những công trình khiêm tốn hơn vốn đã cùng với thời gian, thấm nhập được một ý nghĩa văn hóa.

###### 1.1.1.3. Đình Làng

Đình Làng là ngôi nhà công cộng của cộng đồng làng xã Việt Nam. Nơi đây ba chức năng được thực hiện: hành chính, tôn giáo và văn hóa. Về chức năng hành chính, đình là chỗ để bàn các “việc làng”, để xử kiện, phạt vạ... theo quy ước của Làng.

Có thể coi đình là một tòa thị chính, một nhà thờ và một nhà văn hóa cộng lại của làng xã Việt Nam.

###### 1.1.1.4. Quản lý

Quản lý là sự tác động có ý thức của chủ thể quản lý lên đối tượng quản lý để chỉ huy, điều hành, hướng dẫn các quá trình xã hội và hành vi của từng cá nhân nhằm hướng đến một mục đích hoạt động chung và phù hợp với qui luật khách quan, dựa trên những chuẩn mực được thừa nhận trong những thời điểm cụ thể.

###### 1.1.1.5. Quản lý di tích lịch sử văn hóa

Căn cứ vào các khái niệm quản lý, quản lý di sản văn hóa, quản lý di tích lịch sử văn hóa có thể hiểu đó là một hoạt động luôn có hướng đích giữa chủ thể quản lý và đối tượng quản lý (khách thể quản lý) theo đúng đường lối của Đảng và Nhà nước đã đề ra.

#### 1.1.2. Nội dung hoạt động quản lý di tích lịch sử văn hóa

Căn cứ vào các nội dung trong luật DSVH, học viên xây dựng nội dung quản lý DTLSVH phù hợp với đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận văn bao gồm các nội dung cụ thể:

- (1) Tổ chức thực hiện qui hoạch bảo vệ di tích.
- (2) Tổ chức chỉ đạo các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.
- (3) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di tích lịch sử văn hóa.
- (4) Huy động quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ, phát huy giá trị di tích.
- (5) Cộng đồng cư dân trong vai trò quản lý di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng.
- (6) Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý di tích.

## **1.2. Văn bản của Trung ương và địa phương về quản lý di tích lịch sử văn hóa**

### ***1.2.1. Văn bản của Trung ương***

Nhận thức rõ tầm quan trọng, vai trò to lớn của văn hóa trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là trong công cuộc đổi mới đất nước trong thời kỳ toàn cầu hóa như hiện nay, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thể hiện quan điểm, chủ trương, chính sách nhằm xây dựng và phát triển văn hóa.

### ***1.2.2. Các văn bản của địa phương***

Cùng với những văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Trung ương, UBND thành phố Hà Nội, UBND quận Đống Đa cũng đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, hướng dẫn công tác bảo tồn phát huy các giá trị di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn.

Quyết định số 41/2006/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND thành phố Hà Nội quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của thành phố Hà Nội về việc ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị DT LSVH và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 01/6/2017 của thành phố Hà Nội khắc phục những tồn tại, hạn chế đối với việc nâng cao hiệu quả công tác quản lý di tích, quản lý lễ hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

### **1.3. Tổng quan về di tích Đình làng Khương Thượng**

#### **1.3.1. Khái quát về làng Khương Thượng**

Tư liệu còn lại cho biết, làng Khương Thượng xưa còn có tên gọi là “làng đình Gùg”. Theo sự giải nghĩa về mặt Hán tự, từ Khương là tên chữ Hán, còn từ “Gùg” là tên Nôm. Vậy là, trước khi mang địa danh “Khương Thượng” thì làng này đã có tên là “làng Ông Đình” hay “làng đình Gùg”.

Ngày nay Khương Thượng là một nơi văn hiến nằm trong nội thành Hà Nội. Với bản chất của người dân nơi đây là cần cù chịu khó, sáng tạo trong lao động nên Khương Thượng đang phát huy thế mạnh của một phường nội đô, đến ngày hôm nay đã đạt được nhiều thành tựu đóng góp cho công cuộc xây dựng đất nước, trong xu hướng từng bước hội nhập với quốc tế.

#### **1.3.2. Tổng quan về Đình làng Khương Thượng**

##### **1.3.2.1. Lịch sử xây dựng đình làng Khương Thượng**

Dựa vào tư liệu do các cụ cao niên trong làng cung cấp cho biết: Khi dân tứ phương về sống tập trung ở làng Khương Thượng đã đóng góp tiền, của làm một ngôi miếu nhỏ ở phía bên phải cạnh gò Rùa, gắn với sự tích vị thần đã chiếu sáng linh thiêng xuống vùng đất này.

Như vậy, đình làng Khương Thượng là một trong những ngôi đình còn lưu giữ được khá nhiều dấu tích về kiến trúc nghệ thuật của những lần tu sửa vào thế kỷ XVIII qua đầu thế kỷ XIX và những lần tu sửa, tôn tạo của những năm gần đây.

##### **1.3.2.2. Nhân vật thờ trong đình làng Khương Thượng**

Theo các cụ cao niên trong làng cho biết: Lúc mới khởi dựng đình được tọa lạc trên mảnh đất cao còn xung quanh là vùng đất trũng, ngập nước. Người dân muốn vào đình phải đi thuyền từ khu vực chùa Bộc để đến đình tế lễ. Điều đó đã phản ánh rõ vùng đất này là vùng lụt, người dân muốn tụ cư ở đây và làm ăn sinh sống cần phải chống lụt. Việc chống lũ lụt của người dân đã được thiêng hoá nên nảy sinh ra vị thần là Phổ Hoá, Hoàng Tĩnh, Chiêu Cảm, ngài được công dân nơi đây tôn thờ như vị thần chủ tối cao.

#### **1.3.3. Đặc điểm kiến trúc, điêu khắc Đình Làng Khương Thượng**

##### **1.3.3.1. Kiến trúc của đình làng Khương Thượng**

Đình làng Khương Thượng, về cơ bản, cũng nằm trong xu thế phát triển chung của kiến trúc đình làng Bắc bộ Việt Nam, nằm

trong sự chuyển tiếp từ ngôi đình có bố cục chữ “Nhất” sang kiểu bố cục chữ “Đình” rồi sang chữ “Công”.

### *1.3.3.2. Điều khắc của đình làng Khương Thượng*

Nghệ thuật chạm khắc trang trí trên kiến trúc đình Khương Thượng đình làng, nhất là đình làng miền Bắc, là kho tàng hết sức phong phú của điêu khắc Việt Nam. Điêu khắc đình làng không những là nguồn tư liệu để nghiên cứu lịch sử mỹ thuật Việt Nam, mà còn là nguồn tư liệu để nghiên cứu đời sống ngày thường cũng như tâm hồn của người nông dân.[58,tr.19]

### *1.3.3.3. Các di vật của đình làng Khương Thượng*

*Các di vật bằng gỗ*

Di vật gồm, sứ

Di vật bằng đồng, đá

Các di vật bằng giấy

### *1.3.3.4. Lễ hội đình làng Khương Thượng*

Lễ hội đình làng Khương Thượng được diễn ra ở đình “không phải tất cả lễ hội ở làng quê Việt Nam đều diễn ra ở đình. Còn có hội chùa, hội đền... Nhưng đình là “Ngôi nhà công cộng” của làng, nên phần lớn hội làng đều tiến hành ở đình.

Lễ hội của người Việt ở đồng bằng Bắc bộ, cũng như của thủ đô Hà Nội nói chung, lễ hội đình làng Khương Thượng nói riêng đều mang nội dung phong phú và sâu sắc. Hội làng có tác dụng cổ kết cộng đồng, biểu dương những giá trị của đời sống tâm linh, đời sống xã hội và văn hóa.

### ***1.3.4. Giá trị văn hóa của di tích Đình làng Khương Thượng***

Đình làng Khương Thượng là một công trình kiến trúc tiêu biểu, được dựng xây dựng ở vị trí trung tâm của một quần thể cư dân, trên một khu đất đẹp, cao ráo, bằng phẳng, với các giá trị văn hóa đặc sắc về nhiều mặt.

## **1.4. Vai trò của quản lý đối với di tích đình làng Khương Thượng**

Khi bàn đến vai trò của công tác quản lý đối với di tích đình làng Khương Thượng học viên triển khai trên các phương diện chính cụ thể sau đây: 1/ Quản lý di tích là góp phần bảo tồn di sản văn hóa (một di sản văn hóa vật thể và cùng với hình tượng vật thể là di sản phi vật thể); 2/ Quản lý di tích đình làng Khương Thượng góp phần phát huy bản sắc văn hóa trong bối cảnh phát triển đô thị hiện nay; 3/ Thúc đẩy/ góp phần phát triển kinh tế, văn hóa xã hội trên địa bàn phường Khương Thượng.

### ***1.4.1. Quản lý di tích đình Khương Thượng góp phần bảo tồn di sản văn hóa dân tộc***

Về phương diện hoạt động bảo quản, tu bổ, tôn tạo đình Khương Thượng trong nhiều năm qua nhà nước đã có các dự án vừa và nhỏ để đầu tư cho tu bổ, đặc biệt đình đã được xếp vào một trong các hạng mục đầu tư tu bổ nhân dịp kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội.

### ***1.4.2. Quản lý di tích đình Khương Thượng góp phần phát huy bản sắc văn hóa truyền thống***

Thực tế cho thấy các chủ thể quản lý không chỉ hướng đến các hoạt động bảo tồn di tích đình Khương Thượng mà còn hướng đến các hoạt động nhằm phát huy giá trị của di tích.

### ***1.4.3. Thúc đẩy góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường Khương Thượng***

Đình Khương Thượng là di sản văn hóa cấp quốc gia, quản lý tốt sẽ góp phần thúc đẩy kinh tế, văn hóa xã hội cho địa phương. Về phương diện kinh tế, theo xu hướng chung hiện nay là kinh tế du lịch – đó là một chính sách của nhà nước ta trong việc phát huy tài nguyên văn phục vụ phát triển kinh tế.

### **Tiểu kết**

Trong chương này, tác giả đã luận giải cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài mà luận văn nghiên cứu. Tác giả đã phân tích các khái niệm có liên quan đến đề tài: quản lý; quản lý DSVH; quản lý DTLSVH; quản lý DTLSVH đình làng Khương Thượng... Quản lý DTLSVH là sự tác động liên tục, có tổ chức, có chủ đích của Nhà nước và các chủ thể khác bằng hệ thống pháp luật và bộ máy của mình, điều chỉnh hoạt động của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực quản lý DTLSVH với mục đích giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Tác giả cũng đã làm rõ cấu trúc của quản lý DTLSVH bao gồm chủ thể và đối tượng quản lý, nội dung quản lý, phương thức quản lý... Hiện nay, cùng với xu thế hội nhập, toàn cầu hóa, đòi hỏi quản lý một cách hiệu quả việc bảo tồn và phát huy giá trị DTLSVH là điều cần thiết hơn bao giờ hết.

## **Chương 2**

### **THỰC TRẠNG QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA ĐÌNH LÀNG KHƯƠNG THƯỢNG**

#### **2.1. Bộ máy quản lý và cơ chế phối hợp**

##### **2.1.1. Bộ máy quản lý di tích**

- Sở Văn hóa và thể thao Hà Nội
- Phòng Văn hóa Thông tin Quận Đống Đa
- Ban Quản lý di tích lịch sử văn hóa phường Khương Thượng
- Ban quản lý di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng

##### **2.1.2. Cơ chế phối hợp trong quản lý di tích lịch sử văn hóa**

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý di sản văn hóa tại đình làng Khương Thượng cần có sự phối hợp thống nhất đồng bộ giữa các cơ quan quản lý và cộng đồng dân cư, tuân theo nguyên tắc quản lý hệ thống từ trên xuống và từ dưới lên, đảm bảo chặt chẽ, đúng chức năng, nhiệm vụ.

#### **2.2. Cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính**

##### **2.2.1. Cơ sở vật chất**

Vị trí phòng làm việc của Ban quản lý di tích nằm ở phía bên trái từ cổng đình đi vào. Đó là một đơn nguyên kiến trúc nhỏ được xây dựng ở ngay bên trái khi qua cổng nghi môn của đình theo kiểu nhà cấp 4 với diện tích 20m<sup>2</sup> để làm văn phòng làm việc của Ban quản lý di tích. Trong phòng được trang bị các điều kiện cần thiết để làm việc như thiết bị bàn họp, máy tính, tủ đựng tài liệu, kết sắt đựng hồ sơ giấy tờ quan trọng, giường, bàn ghế, điều hòa.....

##### **2.2.2. Nguồn lực tài chính**

Nguồn nhân lực - nguồn lực con người là nhân tố quan trọng nhất quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội của một quốc gia, một địa phương hay một lĩnh vực cụ thể.

#### **2.3. Hoạt động quản lý di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng**

##### **2.3.1. Tổ chức thực hiện quy hoạch bảo vệ di tích lịch sử văn hóa**

Đình làng Khương Thượng được nhà nước xếp hạng theo Quyết định số 1539 VH/QĐ ngày 27/12/1990 vào sổ danh mục DTLSVH số 679 ngày 24/3/1991. Năm 1991 là thời kỳ áp dụng văn bản của Nhà

nước là pháp lệnh bảo vệ và phát huy giá trị di tích được ban hành năm 1984. Vì vậy, việc khoanh vùng bảo vệ di tích đã được lưu trong hồ sơ khoa học bao gồm hai khu vực bảo vệ.

### **2.3.2. Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa**

\* *Kiểm kê, lập hồ sơ khoa học di tích:* Sở Văn Hóa và Thể thao phối hợp với các BQL di tích địa phương tiến hành kiểm kê lập hồ sơ xếp hạng di tích tiến hành theo các nội dung cơ bản qui định theo văn bản của nhà nước cụ thể như:

- (1) Lý lịch di tích được làm theo quy định của cơ quan quản lý.
- (2) Biên bản quy định khu vực bảo vệ di tích
- (3) Các bản vẽ phối cảnh và kỹ thuật
- (4) Ảnh chụp kiến trúc, di vật, cổ vật ở trong di tích
- (5) Các bản dịch tư liệu chữ Hán, chữ Nôm
- (6) Đánh giá giá trị di tích và đề xuất xếp hạng di tích
- (7) Tài liệu tham khảo lập hồ sơ

\* *Hoạt động tu bổ, tôn tạo di tích*

\* *Hoạt động phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa*

### **2.3.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di tích lịch sử văn hóa**

Thực tế cho thấy việc tuyên truyền các văn bản pháp luật cho cán bộ quản lý DSVH và cộng đồng là việc làm cần thiết với mục đích để cán bộ và cộng đồng nắm được tinh thần của các văn bản quản lý áp dụng vào thực tiễn đúng với qui định của Đảng và nhà nước.

### **2.3.4. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa**

**Bảng: Số liệu tài chính do Nhà nước cấp từ ngân sách và huy động từ xã hội hóa**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Stt	Năm	Hạng mục thực hiện	Nhà nước	Xã hội hóa	Tổng kinh phí
1	2009 2010	- Sửa hai tòa tá hữu vu - Xây dựng bình phong	1.000.000.000	300.000.000	1.300.000.000

Stt	Năm	Hạng mục thực hiện	Nhà nước	Xã hội hóa	Tổng kinh phí
		kiểu cuốn thư			
2	2017	Sửa chữa tòa phượng đình	700.000.000	1.300.000.000	2.000.000.000
3	2018	Sửa hậu cung		500.000.000	500.000.000
4	2019	- Tu sửa tòa đại đình - Sửa 2 tòa tả hữu vu - Sửa tòa ống muống - Kê đá xung quanh hồ bán nguyệt.	3.000.000.000	4.900.000.000	7.900.000.000
5	2019	Đào mái 3 đôn nguyên kiến trúc đại đình, ống muống, hậu cung		150.000.000	150.000.000
6	2019	Thay tảng kê chân cột bằng đá ở tòa đại đình		250.000.000	250.000.000
7	2019	- Làm lại các mảng điêu khắc bị mục - Hệ thống cửa bức bàn			560.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>12.160.000.000</b>

[Nguồn: BQL DT đình Khương Thượng cung cấp ngày 13/3/2020]

### **2.3.5. Cộng đồng cư dân trong vai trò quản lý di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng**

DTLSVH sinh ra trong đời sống cộng đồng, việc bảo vệ, giữ gìn các giá trị của DTLSVH đã và đang được cả xã hội quan tâm, trong đó ghi nhận những đóng góp rất lớn của cộng đồng.

Hiện nay chủ trương của nhà nước là tăng cường xã hội hóa trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa nói chung, DTLSVH nói riêng.

### **2.3.6. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về di tích**

Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm nằm trong công tác quản lý ở bất cứ đơn vị nào trong chức năng, nhiệm vụ của đơn vị luôn thực hiện kiểm tra và thi đua, khen thưởng. Đó là một hoạt động cần thiết để kịp thời nhắc nhở những sai lầm của cá nhân hoặc tổ chức tập thể, đồng thời động viên, biểu dương và có chế độ khen thưởng đối với những cá nhân đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của cơ quan quản lý theo đúng quy định của nhà nước, tuân thủ chặt chẽ hệ thống pháp luật trong đó có luật DSVH.

## **2.4. Đánh giá chung**

### **2.4.1. Ưu điểm**

*Thứ nhất:* Về tổ chức bộ máy quản lý Phòng Văn hóa - Thông tin Quận Đống Đa đã xây dựng được quy chế làm việc với những nội dung quy định cụ thể chi tiết.

*Thứ hai:* Hoạt động tuyên truyền giáo dục pháp luật cho cộng đồng thường xuyên được thực hiện

*Thứ ba:* Ban quản lý di tích các cấp và trực tiếp là Phòng Văn hóa – Thông tin quận đã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ cụ thể được giao tổ chức xây dựng lập kế hoạch: lập kế hoạch tổ chức lễ hội, báo cáo thương niên về hoạt động quản lý di tích...

*Thứ tư:* Công tác phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa đình Khương Thượng đã luôn được quan tâm, các chương trình quảng bá về di tích trên các phương tiện thông tin đại chúng đã được thực hiện bởi các kênh thông tin qua báo chí, truyền hình và đặc biệt là mạng xã hội.

### **2.4.2. Hạn chế**

*Thứ nhất:* Về nguồn nhân lực quản lý trong các tổ chức bộ máy từ cấp quận đến cấp phường đến cấp cơ sở còn hạn chế về chuyên môn trong lĩnh vực quản lý di tích.

*Thứ hai:* Trong hoạt động phát huy giá trị của di tích, nhìn chung tại đình làng Khương Thượng trong những năm gần đây số lượng

khách tham quan có tăng lên đáng kể, tuy nhiên để có người thuyết minh giới thiệu trong khu di tích cần có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ.

*Thứ ba:* Các hoạt động liên quan đến quảng bá di tích trên các phương diện thông tin đại chúng còn chưa được tập trung.

*Thứ tư:* Mặc dù trong đánh giá thực trạng hoạt động tu bổ di tích ở đình Khương Thượng đã được thực hiện tốt.

### **2.4.3. Nguyên nhân**

#### **2.4.3.1. Nguyên nhân đạt được các mặt ưu điểm**

Việc tham mưu, xây dựng kế hoạch, thiết kế các dự án tu bổ, tôn tạo di tích được kịp thời và có hiệu quả trước mắt và lâu dài.

Các chủ thể quản lý đã được xây dựng hoàn thiện từ các cấp đến cấp cơ sở, trong quá trình quản lý có sự phối hợp hiệu quả.

#### **2.4.3.2. Nguyên nhân của hạn chế**

Việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về DSVH đã được thực hiện nhưng chưa có kế hoạch, chương trình cụ thể.

Sự phối hợp giữa BQL di tích Thành phố, các Phòng Văn hóa, BQL di tích địa phương và cộng đồng chưa đồng bộ, chặt chẽ và thường xuyên.

Sự phối hợp liên ngành giữa các cơ quan trong hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa chưa chặt chẽ và có hiệu quả. Một hạn chế trong quản lý liên quan tới việc quảng bá về di tích và lễ hội.

### **Tiểu kết**

Từ khi thành lập đến nay, BQL DT phường Khương Thượng đã triển khai nhiều hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị DSVH tại khu di tích. Hoạt động quản lý nhà nước về DSVH và phát huy các giá trị lịch sử, văn hoá của đình làng Khương Thượng luôn được lãnh đạo quận Đống Đa và UBND phường Khương Thượng quan tâm.

Công tác khảo sát, kiểm kê di tích và di vật; hoạt động trùng tu, tôn tạo các đơn nguyên kiến trúc trong khu di tích; hoạt động phát huy giá trị thông qua hoạt động truyền thông và đón tiếp khách tham quan...

### Chương 3

## GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ ĐÌNH LÀNG KHƯƠNG THƯỢNG HIỆN NAY

### 3.1. Những căn cứ đề xuất giải pháp

#### 3.1.1. Đình làng *Khuong Thượng* trong bối cảnh đô thị hóa

##### 3.1.1.1. Những biểu hiện của đô thị hóa

Khi nhắc đến một đô thị nào đó là người ta nghĩ ngay đến một nơi có cư dân phi nông nghiệp sống đông đúc, nhà cửa san sát, buôn bán sầm uất, với những hệ thống điện, đường, cầu cống... hiện đại. Những cư dân sống ở đó không làm nghề nông, mà họ trở thành những cư dân thành thị với nghề nghiệp chủ yếu là công nhân, viên chức nhà nước, kinh doanh, buôn bán, dịch vụ...

##### 3.1.1.2. Những tác động của quá trình đô thị hoá đến đình làng *Khuong Thượng*

###### \* Những tác động tới giá trị văn hoá vật thể

Trải qua quá trình của lịch sử, không gian cảnh quan của di tích đình làng *Khuong Thượng* hiện nay có sự biến đổi khá lớn so với trước 1945. Nếu như, trước 1945, không gian của đình này rất thoáng và có một diện tích rộng. Căn cứ vào bản đồ hiện trạng của khu di tích vào những năm 60, theo lời kể của các cụ cao niên trong làng cho biết: Ngày xưa, xung quanh di tích này không có nhiều hộ dân sinh sống như hiện nay. Đất của đình khá rộng, tính từ sát khu vực I của di tích ra đến bên ngoài là khoảng đất rộng có chiều dài trên 50 mét. Bên cạnh khoảng đất trống đó còn có các thửa ruộng đất công, đất công cấp cho làng (từ 3 đến 7 mẫu Bắc Bộ) để dân làm ruộng cấy quanh năm thu hoa lợi từ ruộng công để cúng thần quanh năm và tổ chức lễ hội. Theo ngọc phả dân làng *Khuong Thượng* được cấp 7 mẫu ruộng công phía ngoài cùng (nay là đường Trường Chinh mở rộng). Sau cải cách ruộng đất (1953), ở phía trước cửa đình chỉ có một vài hộ dân sinh sống. Theo các cụ cao niên sống ở đây đã lâu cho biết, trước đây hồ nước trước cửa đình khá lớn, có lối dẫn nước ra sông Lừ, sông Tô Lịch.

##### 3.1.1.3. Những tác động tới các giá trị văn hoá phi vật thể

- Về nghi lễ tế đối với thành hoàng làng: So với trước kia, nghi thức tế vẫn được bảo lưu cho đến ngày nay.

- Về nghi lễ rước thần: Theo lời kể của các cụ cao niên cho biết, trước 1945 khi tổ chức lễ hội thường xuyên tổ chức nước thành hoàng làng từ đình ra miếu (miếu Động Rùa).

- Lễ vật dâng cúng: Nếu trước đây khi vào hội, lễ vật được tổ chức theo phe giáp. Lễ vật cúng lúc đó là lễ “tam sinh” nghĩa là ba con vật dâng: Trời - Đất và Nước.

- Về các trò chơi và trò diễn dân gian: So với trước đây, phần hội ở đình làng Khương Thượng vẫn còn được bảo lưu khá tốt như: chọi gà, đấu vật, bắt vịt dưới ao, múa rối nước...

Các trò diễn dân gian đã có sự thay đổi lớn: Nếu trước kia, hát chèo, hát quan họ... diễn ra khá mạnh và do chính người địa phương hóa thân vào các nhân vật trong các tích chèo để biểu diễn. Ngày nay các tiếng hát lời ca trong ngày lễ hội được dân làng mời từ các phường hát đến biểu diễn và chủ yếu là hát quan họ.

### ***3.1.2. Phương hướng của Thành phố Hà Nội***

Từ nội dung trên ta thấy di tích lịch sử văn hóa có nhiều hình thức sở hữu khác nhau, việc sử dụng, khai thác giá trị các di tích cũng bao gồm nhà nước, nhân dân, các tổ chức và chủ sở hữu khác nhau. Do vậy, trách nhiệm quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích phải là trách nhiệm chung của toàn xã hội.

### ***3.1.3. Phương hướng của Quận Đống Đa***

Tiếp tục tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác quản lý di tích đặc biệt là việc tuyên truyền Luật Di sản văn hóa... nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ và nhân dân địa phương trong việc quản lý và bảo tồn di sản văn hóa.

Tăng cường kiểm tra thực hiện công tác tu bổ, tôn tạo lại di tích lịch sử văn hóa. Kiểm tra việc thực hiện nếp sống văn minh nơi thờ tự từ đó có kế hoạch đầu tư, tu bổ tôn tạo cũng như bảo tồn, phát huy giá trị của di tích.

Kiểm tra, hướng dẫn địa phương thực hiện tốt công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa. Tổ chức tổng kiểm kê các hạng mục của di tích từ đó có kế hoạch đầu tư, tu bổ và tôn tạo cũng như bảo tồn di tích lịch sử.

Tổ chức công tác tập huấn công tác quản lý di tích cho các đồng chí là cán bộ văn hóa của địa phương, các đồng chí là tiểu ban quản lý di tích ở đình làng, tổ dân phố.

#### ***3.1.4. Phương hướng của phường Khương Thượng và Ban quản lý di tích đình làng Khương Thượng***

+ Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các khu phố để xây dựng thành kế hoạch chi đạo về quản lý di tích.

+ Phối hợp làm tốt các hoạt động bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phát huy hiệu quả giá trị di tích.

+ Tổ chức thực hiện các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý di tích.

+ Thường xuyên kiểm tra, báo cáo kịp thời tình trạng di tích, bảo vệ các di vật, cổ vật ở trong di tích.

+ Tổ chức đào tạo cán bộ hướng dẫn, thuyết minh ở di tích, tổ chức đón tiếp khách đến tham quan di tích, tổ chức tốt các hoạt động thực hành nghi lễ cho cư dân ở trên địa bàn phường.

+ Vận động người dân tham gia bảo vệ di tích, khi cần người dân có thể sẽ đóng góp tài chính và công sức đặc biệt cho tổ chức lễ hội.

+ Một nhiệm vụ cơ bản của BQLDT đình làng Khương Thượng là luôn có kế hoạch công khai các nguồn thu, chi để toàn thể cộng đồng được biết.

+ Nhiệm vụ trong 5 năm tới sẽ có kế hoạch nạo vét hồ bán nguyệt và có kế hoạch xử lý môi trường nước không bị ô nhiễm.

### **3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng trong quá trình đô thị hoá hiện nay**

#### ***3.2.1. Quy hoạch phát triển đô thị phải đồng bộ với quy hoạch bảo tồn các di sản văn hóa***

Bảo tồn và phát triển là hai mặt về cơ bản là thống nhất chứ không hoàn toàn đối lập với nhau. Thực tế cho thấy để việc bảo tồn

di tích có hiệu quả cao, đôi khi cũng cần giải quyết một cách hài hòa giữa bảo tồn và phát triển. Mục tiêu cần hướng tới là phát triển bền vững. Bảo tồn có chọn lọc, với hình thức và phương pháp phù hợp, tương xứng với giá trị và điều kiện cụ thể; đáp ứng yêu cầu cần và có thể bảo tồn.

Trong bối cảnh đô thị hóa hiện nay, xu hướng chung của đô thị hóa đã ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, đối với Phường Khương Thượng từ một làng nông nghiệp qua quá trình phát triển đã trở thành một phường có tốc độ đô thị hóa cao.

### **3.2.2. *Nâng cao chất lượng trong bảo quản, tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử văn hóa***

*Xây dựng quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi hệ thống di tích.* Cho đến nay, ở cấp độ quốc gia đã ban hành *Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh đến năm 2020* là cơ sở để tăng cường sự quản lý của nhà nước đối với di tích trên địa bàn phường Khương Thượng.

### **3.2.3. *Huy động sử dụng nguồn lực hợp lý trong hoạt động bảo tồn phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa***

Nội dung XHH theo từng giai đoạn và bao gồm nhiều vấn đề như:

1. XHH về bảo vệ di tích nhằm huy động mọi tầng lớp nhân dân tham gia vào việc giữ gìn, bảo vệ khu di tích tiến tới xóa bỏ được tình trạng xâm phạm, lấn chiếm khu di tích;

2. XHH việc tu bổ, tôn tạo để huy động nhân dân đóng góp ủng hộ công sức, tiền của cho việc tôn tạo khu di tích;

3. XHH về tuyên truyền, giới thiệu về khu di tích để người dân thấy rằng việc tuyên truyền về DSVH không chỉ là nhiệm vụ của Ban Quản lý di tích đình làng Khương Thượng mà còn là trách nhiệm của toàn dân.

### **3.2.4. *Bảo vệ di vật, cổ vật***

Di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng cũng như nhiều địa phương khác trong cả nước đã tồn tại theo thời gian, vật liệu xây dựng biến đổi dẫn đến sự xuống cấp của các di tích.

### **3.2.5. Phát huy vai trò của cộng đồng trong quản lý**

Để nâng cao vai trò và huy động được sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, theo tác giả cần chú ý tới một số vấn đề sau:

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền Luật Di sản văn hóa, các văn bản về bảo vệ, phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa dưới nhiều hình thức khác nhau nhằm đưa các văn bản này vào cuộc sống và có hiệu lực trong thực tế, đồng thời nâng cao nhận thức của người dân, hình thành ý thức, thái độ trân trọng đối với các loại hình di sản văn hóa truyền thống trên quê hương

- Việc tuyên truyền di tích để người dân có cách ứng xử tích cực, phù hợp là vấn đề cần thiết nhất. Trong quá khứ cũng như hiện nay, truyền thống đấu tranh, tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc luôn là vấn đề được coi trọng hàng đầu.

- Đặc điểm của các di tích là thường gắn bó chặt chẽ với một cộng đồng cụ thể (làng xóm, khu phố, cụm dân cư...), do vậy cần tạo điều kiện để người dân tham gia bảo vệ, sử dụng và khai thác giá trị của di tích.

### **3.2.6. Giải pháp phát huy giá trị di tích lịch sử đình làng Khương Thượng**

#### **3.2.6.1. Công tác giáo dục, tuyên truyền, quảng bá và nâng cao nhận thức trong công chúng**

*Một là*, Nâng cao nhận thức của cộng đồng về giá trị của di sản và trách nhiệm của từng thành viên trong cộng đồng về bảo tồn di sản văn hóa cụ thể như: Đón sức người, tài chính tôn tạo di tích.

*Hai là*, Tạo điều kiện tốt nhất cho mọi cá nhân trong cộng đồng phải được tiếp cận, hưởng thụ những giá trị văn hoá do chính các thế hệ cha ông để lại trong lịch sử.

#### **3.2.6.2. Tư liệu hoá, xuất bản sách giới thiệu về di tích lịch sử văn hóa**

*Một là*, Để có được đầy đủ thông tin khoa học, chính xác, đủ độ tin cậy về giá trị của di tích và quá trình biến đổi của nó.

*Hai là*, Làm tăng thêm quá trình thúc đẩy mối quan tâm và sự tham gia của cộng đồng và bảo tồn di sản thông qua việc công bố những thông tin về di sản.

*Ba là*, Thông qua hồ sơ khoa học, đảm bảo quản lý và kiểm tra thích đáng các công trình xây dựng và mọi biến đổi liên quan đến di sản văn hoá. Bốn là, Tạo cơ sở dữ liệu phục vụ yêu cầu tìm hiểu, nghiên cứu về di tích cũng như xây dựng các dự án bảo tồn, tôn tạo di tích trong tương lai. Mục đích cuối cùng là cung cấp thông tin để xây dựng và xuất bản các tập sách giới thiệu về di tích.

### *3.2.6.3. Phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa trong bối cảnh đô thị hóa phát triển*

BQL di tích và danh thắng thành phố Hà Nội, Phòng Văn hóa và Thông tin quận và các BQL di tích đình Khương Thượng đã có sự phối hợp thường xuyên trong tổ chức các hoạt động, các sự kiện nhằm phát huy giá trị của di tích, làm cho cộng đồng được hưởng thụ các giá trị DSVH. BQL di tích thành phố đã phối hợp, chỉ đạo, tư vấn cho địa phương tổ chức lễ hội, sinh hoạt tín ngưỡng theo đúng phong tục tập quán, giữ gìn được bản sắc truyền thống của lễ hội, nhiều hiện tượng tiêu cực trong lễ hội bước đầu được hạn chế. Những hoạt động này đã góp phần thiết thực nâng cao giá trị của di tích, gắn các di tích với sinh hoạt của cộng đồng.

#### **Tiểu kết**

Quá trình đô thị hoá hiện nay đang diễn ra mạnh mẽ, Khương Thượng là một làng nằm trong nội thành thủ đô Hà Nội bị ảnh hưởng sâu sắc của quá trình đô thị hoá. Quá trình biến đổi từ làng, xóm trở thành phường, tổ dân phố... làm cho mọi mặt của đời sống kinh tế, xã hội và đặc biệt là lối sống văn hoá đã có sự thay đổi lớn. Trong đó, các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể đã bị những tác động rất lớn. Không gian cảnh quan, bố cục mặt bằng tổng thể di tích bị phá vỡ, lễ hội truyền thống và các vấn đề khác liên quan đã thay đổi rõ nét. Do vậy, đối với di tích đình Khương Thượng cần phải

được bảo vệ và bảo tồn thích nghi để đảm bảo di sản gắn liền với cuộc sống, đó là: Phải bảo tồn “không gian vật chất” cho di tích bao gồm: diện tích chung và diện tích cho các thành phần, cảnh quan môi trường đảm bảo cho việc bảo tồn và phát huy tác dụng tổng thể của một di tích lịch sử văn hóa. Đồng thời phải giữ gìn được “không gian tinh thần” cho di tích đình Khương Thượng, đó là duy trì sự thờ cúng để giáo dục truyền thống yêu nước, yêu quê hương và ghi nhớ công ơn các bậc tiền nhân và tổ tiên của mình. Đảm bảo tốt các hoạt động tín ngưỡng là việc tổ chức các lễ hội thường niên, giới thiệu giá trị lịch sử văn hóa và kiến trúc nghệ thuật của di tích đồng thời tôn vinh các giá trị văn hóa bản sắc của đình làng và của nhân dân làng Khương Thượng.

## KẾT LUẬN

DSVH nói chung, DTLSVH nói riêng có vai trò rất quan trọng trong đời sống xã hội, vì đó là tài sản của cả cộng đồng, là nguồn lực phát triển, là linh hồn gắn kết cộng đồng gìn giữ bản sắc, hình thành nên hệ giá trị mới. Trong điều kiện phát triển hiện nay, quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ đã có tác động đến di tích cũng như hoạt động quản lý các DTLSVH theo cả chiều hướng tích cực và tiêu cực. Sự phát triển kinh tế - xã hội cũng kéo theo mối quan hệ giữa mục tiêu bảo tồn và phát triển, ưu tiên lựa chọn vấn đề nào trước cũng được đặt ra hiện nay. Đây cũng là bài toán cần lời giải trong hoạt động quản lý DTLSVH Đình làng Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Luận văn đã tiến hành nghiên cứu các vấn đề lý luận chung về quản lý di tích văn hóa, các khái niệm về DSVH, DT LSVH, quản lý và QLDT LSVH... Đây là các cơ sở phục vụ cho việc triển khai nghiên cứu đối tượng ở chương 2 của Luận văn. Khi tiếp cận nghiên cứu cơ sở pháp lý về công tác quản lý DT LSVH, luận văn đã trình bày, phân tích nội dung các văn bản pháp quy của trung ương và địa phương làm cơ sở triển khai phân tích những nội dung quản lý nhà nước về DT LSVH ở nước ta hiện nay. Ở chương 1 tác giả luận văn còn tập trung làm rõ nội dung quản lý nhà nước về di sản văn hóa đồng thời xác định những nội dung khảo sát phân tích thực trạng quản lý di tích đình làng Khương Thượng ở chương 2 của luận văn. Giới thiệu đình Khương Thượng trên các phương diện như: Lịch sử hình thành và phát triển; đặc điểm kiến trúc, điêu khắc, di vật, cổ vật lưu giữ tại di tích; lễ hội đình làng Khương Thượng; Nêu và phân tích các giá trị tiêu biểu của di tích đình làng Khương Thượng. Trên cơ sở đó, luận văn đã khẳng định vai trò của công tác quản lý nhà nước đối với di tích này thông qua nhiều phương diện cụ thể trong giai đoạn hiện nay.

Từ khi thành lập đến nay, BQL DT phường Khương Thượng đã triển khai nhiều hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị DSVH tại khu di tích. Hoạt động quản lý nhà nước về DSVH và phát huy các giá trị lịch sử, văn hoá của đình làng Khương Thượng luôn được lãnh đạo quận Đống Đa và UBND phường Khương Thượng quan tâm. Cơ quan quản lý tại cơ sở đã chủ động phối hợp triển khai tích cực và có hiệu quả các hoạt động như: Thực thi và phát triển khu di tích trong

bối cảnh phát triển du lịch, khách đến tham quan di tích ngày càng đông vì vậy phương án phát triển, mở rộng không gian ở di tích là rất tốt với đình làng Khương Thượng còn có tính chất khả thi. Công tác khảo sát, kiểm kê di tích và di vật; hoạt động trùng tu, tôn tạo các đơn nguyên kiến trúc trong khu di tích; hoạt động phát huy giá trị thông qua hoạt động truyền thông và đón tiếp khách tham quan... Do đó, các giá trị của khu di tích này ngày càng được BQL DT phường Khương Thượng chú trọng và phát huy tối đa trong quá trình tổ chức và quản lý, trong đó có việc đưa giá trị khu di tích đến với cộng đồng. Bên cạnh đó, trong quá trình tổ chức và thực hiện hoạt động bảo vệ và phát huy các giá trị của khu di tích Khương Thượng, trong quá trình quản lý tại Khương Thượng vẫn còn một số tồn tại cần được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với đặc điểm tình hình của khu di tích này.

Căn cứ vào phương hướng, nhiệm vụ quản lý di tích lịch sử trên địa bàn quận Đống Đa nói riêng và thành phố Hà Nội nói chung, cùng với phương hướng, nhiệm vụ của Ban Quản lý di tích đình làng Khương Thượng tác giả luận văn đã đề xuất các nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng trong giai đoạn hiện nay đó là nhóm giải pháp về tổ chức bộ máy, nhóm giải pháp về công tác quản lý, huy động nguồn lực... để sớm đưa di tích lịch sử văn hóa đình làng Khương Thượng trở thành một địa chỉ văn hóa, một địa chỉ du lịch, thăm quan của du khách mỗi khi đến với Khương Thượng để từ đó góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

Nghiên cứu về hoạt động quản lý DTLSVH là một chủ đề khó vì tác giả không trực tiếp làm công tác chuyên môn về quản lý DTLSVH. Với tâm huyết của một cán bộ làm công tác giáo dục, mong muốn các DTLSVH của thành phố Hà Nội được giữ gìn và phát huy giá trị, tác giả đã mạnh dạn nghiên cứu đề tài này. Do những khó khăn trong quá trình thu thập tài liệu, thông tin; trình độ chuyên môn chưa sâu, kinh nghiệm trình độ quản lý chưa nhiều, chắc chắn luận văn còn nhiều hạn chế và khiếm khuyết. Rất mong sự thông cảm và sự đóng góp ý kiến của các nhà nghiên cứu, thầy cô và các bạn đồng nghiệp.